

**CÔNG TY CP REART VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP REART VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: REART VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: REART VIETNAM., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110562971

**3. Ngày thành lập:** 06/12/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 10, Tòa nhà Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 033.252.39.69

Fax:

Email: [Enquiry.vietnam@reartdesigns.com](mailto:Enquiry.vietnam@reartdesigns.com) Website: [reartdesigns.com](http://reartdesigns.com)

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật). | 8299        |
| 2.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                                                                                                                                | 7110(Chính) |

**6. Vốn điều lệ:** 1.200.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 120.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông     | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                      | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | TRẦN LÊ<br>VĂN  | 3/527 Hồng Hà,<br>Phường Phúc<br>Tân, Quận Hoàn<br>Kiếm, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam                  | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 33.600        | 336.000.000              | 28,000       | 0460790000<br>03                                                                                                       |            |
|     |                 |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                 |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                 |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                 |                                                                                                         | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                 |                                                                                                         | Tổng số                            | 33.600        | 336.000.000              | 28,000       |                                                                                                                        |            |
| 2   | PHẠM HẢI<br>HÒA | A17 Nơ 13 KĐT<br>Định Công,<br>Phường Định<br>Công, Quận<br>Hoàng Mai,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 33.600        | 336.000.000              | 28,000       | 0301810163<br>73                                                                                                       |            |
|     |                 |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                 |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                 |                                                                                                         | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                 |                                                                                                         | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                 |                                                                                                         | Tổng số                            | 33.600        | 336.000.000              | 28,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                                        |                           |        |             |        |              |
|---|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | HOÀNG THẾ THẮNG | P405-H5, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông         | 19.200 | 192.000.000 | 16,000 | 036090019985 |
|   |                 |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                        | Tổng số                   | 19.200 | 192.000.000 | 16,000 |              |
|   |                 |                                                                                        |                           |        |             |        |              |
| 4 | NGUYỄN BẮC VIỆT | 32 hẻm 210/41/11 Phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 33.600 | 336.000.000 | 28,000 | 025075000468 |
|   |                 |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                        | Tổng số                   | 33.600 | 336.000.000 | 28,000 |              |
|   |                 |                                                                                        |                           |        |             |        |              |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ROKIBUL HUQ

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *10/04/1985*

Dân tộc: Quốc tịch:

*Singapore*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu nước ngoài*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *K0890730H*

Ngày cấp: *05/12/2018*

Nơi cấp: *Bộ Nội vụ Singapore*

Địa chỉ thường trú: *19 SengKang East Avenue #07-17 Austville Residences , Singapore*

Địa chỉ liên lạc: *S2.031021 KĐT Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội